

Các giải pháp bảo hiểm tài liệu giấy tại các trung tâm lưu trữ quốc gia : Luận văn ThS / Nguyễn Thị Tâm ; Nghd. : PGS. Nguyễn Văn Hàm . - H. : ĐHKHXHNV, 2003 . - 123 tr.

1. Mục đích và ý nghĩa của đề tài

Hiện tại, ba Trung tâm Lưu trữ Quốc gia thuộc Cục Văn thư và Lưu trữ Nhà nước đang trực tiếp quản lý gần 30 km giá tài liệu lưu trữ có giá trị về mọi phương diện được hình thành trong quá trình hoạt động của các cơ quan, tổ chức, cá nhân, gia đình, dòng họ tiêu biểu trải qua các thời kỳ lịch sử khác nhau của dân tộc Việt Nam. Đây là một trong những nguồn sử liệu rất quan trọng, là di sản của dân tộc, có giá trị đặc biệt đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Bảo vệ, bảo quản an toàn và tổ chức khai thác sử dụng có hiệu quả khối tài liệu lưu trữ này là trách nhiệm của Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước mà trực tiếp là của các Trung tâm Lưu trữ Quốc gia. Thực hiện trách nhiệm được giao, trong những năm qua, các Trung tâm Lưu trữ Quốc gia đã cố gắng từng bước giải quyết tình trạng tài liệu tích đọng, tu bổ tài liệu bị hư hỏng, đa dạng hoá và hiện đại hoá các công cụ tra cứu, mở rộng các hình thức phục vụ khai thác sử dụng tài liệu nhằm phát huy giá trị của tài liệu lưu trữ phục vụ mọi yêu cầu xã hội. Đặc biệt, để bảo quản an toàn tài liệu lưu trữ, các Trung tâm Lưu trữ Quốc gia đã được Nhà nước đầu tư hàng trăm tỷ đồng để mở rộng và tăng cường cơ sở vật chất. Ngoài việc cải tạo và xây mới kho lưu trữ thì các trang thiết bị để bảo quản tài liệu cũng không ngừng được tăng cường theo hướng hiện đại hoá. Tuy nhiên, để bảo vệ, bảo quản an toàn tài liệu lưu trữ nhất là tài liệu quý, hiếm trong mọi tình huống thì một trong những nhiệm vụ quan trọng là phải tiến hành lập phong bảo hiểm tài liệu lưu trữ. Vấn đề này càng trở nên cấp bách khi mà phần lớn tài liệu lưu trữ trên thế giới nói chung và ở Việt Nam nói riêng đang bị đe dọa nghiêm trọng bởi tốc độ lão hoá do tự thân vật mang tin của tài liệu gây nên; do tác động của điều

kiện môi trường khí hậu nóng, ẩm đặc biệt là thiên tai bão lụt; do tác động của các sinh vật phá hoại; do hoả hoạn, chiến tranh, khủng bố...có thể xảy ra bất cứ lúc nào và do nhu cầu sử dụng tài liệu lưu trữ ngày một gia tăng. Việc tiếp cận, khai thác sử dụng thường xuyên đối với bản gốc, bản chính tài liệu lưu trữ vốn đã xuống cấp sẽ dẫn tới nguy cơ tiềm tàng là làm cho tài liệu nhanh chóng bị hư hỏng và có thể dẫn tới huỷ hoại hoàn toàn.

Để góp phần từng bước tìm ra các giải pháp nhằm phòng ngừa và hạn chế tối đa ảnh hưởng của những tác động của tự nhiên và con người đối với tài liệu lưu trữ quốc gia nói chung và tài liệu lưu trữ quý, hiếm tại các Trung tâm Lưu trữ Quốc gia nói riêng, chúng tôi chọn đề tài "Các giải pháp bảo hiểm tài liệu giấy tại các Trung tâm Lưu trữ Quốc gia" để nghiên cứu. Với tên gọi của đề tài như đã nêu, chúng tôi đặt ra các mục tiêu cần phải giải quyết như sau:

Một là, nghiên cứu tình hình tài liệu đang bảo quản tại các Trung tâm Lưu trữ Quốc gia.

Hai là, nghiên cứu thực trạng bảo hiểm tài liệu lưu trữ tại các Trung tâm Lưu trữ Quốc gia.

Ba là, đề xuất các giải pháp bảo hiểm tài liệu tại các Trung tâm Lưu trữ Quốc gia. Phần này được xác định là trọng tâm nghiên cứu của đề tài.

Nếu mục tiêu trên được giải quyết thì đề tài sẽ có ý nghĩa cơ bản như sau:

Thứ nhất, đề tài góp phần quan trọng vào việc xây dựng hệ thống lý luận về bảo hiểm tài liệu lưu trữ ở Việt Nam vì cho đến nay tất cả giáo trình bậc đại học cũng như trung học mới chỉ đề cập đến công tác bảo quản tài liệu nói chung mà chưa đề cập sâu và chi tiết đến vấn đề này.

Thứ hai, đề tài góp phần cung cấp luận cứ khoa học để Nhà nước nghiên cứu, ban hành cơ chế chính sách; cơ chế đầu tư về cơ sở vật chất; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ để làm công tác bảo hiểm tài liệu lưu trữ.

Thứ ba, đề tài góp phần giải quyết những vấn đề mà thực tiễn đang đặt ra cho các Trung tâm Lưu trữ Quốc gia và Trung tâm Bảo hiểm tài liệu lưu trữ quốc

gia như lập đề án, lập kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện đề án, kế hoạch về bảo hiểm tài liệu lưu trữ nhằm thực hiện có hiệu quả Pháp lệnh lưu trữ quốc gia được Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua ngày 04/4/2001.

2. Phạm vi và đối tượng nghiên cứu

Bảo hiểm tài liệu lưu trữ là một vấn đề khá mới mẻ ở Việt Nam, ngay cả khái niệm thế nào là bảo hiểm tài liệu cũng chỉ mới được pháp quy hoá trong Pháp lệnh lưu trữ quốc gia năm 2001. Hơn nữa, tài liệu lưu trữ lại rất đa dạng về loại hình, phong phú về nội dung, được ghi trên rất nhiều vật mang tin khác nhau và được bảo quản ở nhiều kho lưu trữ rải khắp trong cả nước. Do vậy, với tên gọi của đề tài, chúng tôi chỉ giới hạn với đối tượng nghiên cứu là bảo hiểm tài liệu lưu trữ ghi trên vật mang tin bằng giấy và trong phạm vi là các Trung tâm Lưu trữ Quốc gia. Chúng tôi hy vọng là nếu đề tài này được nghiên cứu thành công và được áp dụng trong thực tiễn ở các Trung tâm Lưu trữ Quốc gia sẽ có thể rút kinh nghiệm, khái quát thành lý luận, cụ thể hoá thành thể chế, phổ biến áp dụng rộng rãi không chỉ với đối tượng là tài liệu giấy mà mở rộng ra đối với cả tài liệu lưu trữ được ghi trên các vật mang tin khác như trên gỗ, phim, ảnh, băng, đĩa... và không chỉ giới hạn ở trong phạm vi các Trung tâm Lưu trữ Quốc gia mà mở rộng ra cho tất cả các lưu trữ trong cả nước.

3. Lịch sử nghiên cứu vấn đề

Bảo hiểm tài liệu lưu trữ là một yêu cầu bắt buộc. Điều này không chỉ đặt ra đối với lưu trữ Việt Nam mà còn đối với tất cả lưu trữ trên thế giới vì sự cần thiết phải bảo toàn thông tin của tài liệu lưu trữ nhằm phục vụ các mục đích nghiên cứu lâu dài của xã hội. Qua những chuyến đi thăm quan khảo sát ở một số nước, qua trao đổi với bạn bè, đồng nghiệp và qua tư liệu thu thập được chúng tôi được biết có khá nhiều quốc gia trên thế giới đã triển khai thực hiện việc bảo hiểm tài liệu lưu trữ một cách thành công. Riêng đối với Việt Nam, mặc dù việc bảo hiểm tài liệu lưu trữ đã được pháp quy hoá cách đây trên 20 năm trong Pháp lệnh bảo vệ tài liệu lưu trữ quốc gia do Hội đồng Nhà nước thông qua ngày

31/11/1982 và một lần nữa lại được khẳng định trong Pháp lệnh lưu trữ quốc gia do Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua ngày 04/4/2001 nhưng trên thực tế công tác bảo hiểm tài liệu mới bắt đầu được triển khai thực hiện và để triển khai công việc này một cách có hiệu quả trước hết cần phải đi sâu nghiên cứu vấn đề này. Tiếc thay, công tác nghiên cứu khoa học về việc bảo hiểm tài liệu lưu trữ còn rất hạn chế. Cho tới thời điểm thành lập Trung tâm Bảo hiểm tài liệu lưu trữ quốc gia (06/9/2001), chỉ có một vài bài viết đăng trên Tạp chí Lưu trữ Việt Nam như bài "Những yêu cầu cơ bản về việc lập phòng bảo hiểm tài liệu lưu trữ quốc gia" của TS. Dương Văn Khảm; bài "Giải pháp công nghệ trong việc bảo hiểm và quản lý khối tài liệu Châu bản" của tác giả Lê Văn Năng và Nguyễn Duy Phương; bài "Giới thiệu về kho bảo hiểm của nước Cộng hòa Pháp" của TS. Vũ Minh Hương. Với một vài bài viết nêu trên quả thật còn quá ít thông tin để giúp chúng ta hình dung toàn bộ công việc về bảo hiểm tài liệu lưu trữ nói chung và về việc lập phòng bảo hiểm tài liệu ở các Trung tâm Lưu trữ Quốc gia nói riêng.

Sau khi Bộ trưởng, Trưởng ban Tổ chức Cán bộ ban hành Quyết định số 52/2001/QĐ-BTCCBCP ngày 06/9/2001 về việc thành lập Trung tâm Bảo hiểm tài liệu lưu trữ quốc gia và để đưa Trung tâm này đi vào hoạt động Cục Lưu trữ nhà nước đã chỉ đạo phải xây dựng Đề án Bảo hiểm tài liệu lưu trữ quốc gia trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Để lập Đề án này, Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước đã thành lập Ban xây dựng Đề án và bước đầu Ban xây dựng Đề án đã xây dựng được một số văn bản hướng dẫn nghiệp vụ trình Cục ban hành như "Hướng dẫn phạm vi, đối tượng, phương thức bảo hiểm tài liệu"; "Hướng dẫn xây dựng, lựa chọn và thống kê tài liệu lưu trữ thuộc diện bảo hiểm"; lựa chọn công nghệ lập bản sao bảo hiểm. Tuy nhiên vẫn còn rất nhiều việc cần phải tiếp tục nghiên cứu trong thời gian tới để hướng dẫn chỉ đạo công tác bảo hiểm nói chung và phục vụ cho việc hoàn thành Đề án bảo hiểm tài liệu lưu trữ quốc gia trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt nói riêng.

4. Nguồn tài liệu tham khảo

Nguồn tư liệu phục vụ chủ yếu cho việc nghiên cứu đề tài này là các ấn phẩm như sách, báo, tạp chí ngoài nước viết về công tác bảo quản tài liệu nói chung và về bảo hiểm tài liệu lưu trữ nói riêng do Lưu trữ Quốc gia Singapore, Lưu trữ Cộng hoà liên bang Đức, Trung tâm bảo quản tài liệu Đông Á biếu tặng hoặc do thu thập được trong chuyến đi khảo sát của Đoàn cán bộ Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước tại Lưu trữ Cộng hoà liên bang Đức và Lưu trữ Liên bang Nga vào tháng 7 năm 2003. Những tư liệu này hiện bảo quản ở Thư viện Trung tâm Nghiên cứu Khoa học thuộc Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước. Ngoài ra, chúng tôi còn tham khảo các sách, tạp chí giới thiệu về tài liệu lưu trữ hiện đang bảo quản ở các Trung tâm Lưu trữ Quốc gia; các văn bản quy phạm pháp luật và hướng dẫn nghiệp vụ về lưu trữ nói chung và về bảo hiểm tài liệu nói riêng; các trang thông tin về bảo hiểm tài liệu được giới thiệu trên mạng Internet và đặc biệt là những văn bản do Cục Văn thư và Lưu trữ ban hành trong thời gian gần đây về bảo hiểm tài liệu. Tất cả những tư liệu đó được thống kê trong danh mục "Tài liệu tham khảo" với tổng cộng 34 đầu sách, tạp chí, văn bản đã được trích dẫn trong đề tài hoặc được tham khảo trong quá trình nghiên cứu đề tài. Đặc biệt, với chuyến đi nghiên cứu khảo sát về bảo hiểm tài liệu tại Cộng hoà liên bang Đức và Liên bang Nga vừa qua, chúng tôi đã có dịp được trao đổi với các bạn đồng nghiệp về những vấn đề có liên quan đến công tác bảo hiểm tài liệu và được thăm quan thực tế các cơ sở chụp micrôphim để lập phim bảo hiểm tài liệu lưu trữ. Qua chuyến đi khảo sát đó, chúng tôi đã rút ra được khá nhiều kinh nghiệm về việc bảo hiểm tài liệu của nước bạn và điều đó đã giúp đỡ chúng tôi rất nhiều trong việc hoàn thành luận văn này.

5. Phương pháp nghiên cứu

Để thực hiện được mục tiêu mà đề tài đặt ra, chúng tôi luôn đứng trên quan điểm duy vật biện chứng và duy vật lịch sử của Chủ nghĩa Mác-Lênin để giải quyết một cách khoa học những vấn đề mà đề tài đặt ra. Các phương pháp nghiên cứu chủ yếu được sử dụng bao gồm:

Thứ nhất là phương pháp khảo sát, điều tra.

Thứ hai là phương pháp trao đổi kinh nghiệm

Thứ ba là phương pháp phân tích, đánh giá, tổng hợp thông tin.

Thứ tư là phương pháp thử nghiệm và quan sát ứng dụng giải pháp công nghệ trong thực tế.

6. Bố cục luận văn

Luận văn được bố cục thành ba phần. Ngoài lời mở đầu và kết luận, phần nội dung luận văn được chia thành ba chương như sau:

Chương 1: Tình hình tài liệu hiện bảo quản tại các Trung tâm Lưu trữ Quốc gia.

Trong chương này tập trung trình bày 3 vấn đề: lịch sử hình thành và phát triển các Trung tâm Lưu trữ Quốc gia; thẩm quyền quản lý tài liệu của từng Trung tâm Lưu trữ Quốc gia và tình hình tài liệu hiện bảo quản tại các Trung tâm này.

Chương 2: Thực trạng bảo hiểm tài liệu tại các Trung tâm Lưu trữ Quốc gia

Trong chương này tập trung trình bày các vấn đề như quan niệm về bảo hiểm, phong bảo hiểm; sự cần thiết phải lập bản sao tài liệu lưu trữ và thực trạng bảo hiểm tài liệu tại các Trung tâm Lưu trữ Quốc gia.

Chương 3: Đề xuất các giải pháp bảo hiểm tài liệu lưu trữ bằng giấy hiện bảo quản tại các Trung tâm Lưu trữ Quốc gia

7. Kết quả nghiên cứu và những đề xuất kiến nghị

1. Đã nghiên cứu tìm hiểu về tình hình tài liệu đang bảo quản tại các Trung tâm Lưu trữ Quốc gia. Tuy các Trung tâm Lưu trữ Quốc gia được hình thành ở các thời điểm khác nhau nhưng đều có cùng chức năng, nhiệm vụ là: sưu tầm, thu thập, bảo quản an toàn và tổ chức khai thác sử dụng có hiệu quả tài liệu lưu trữ quốc gia thuộc Phòng lưu trữ Nhà nước Việt Nam. Từ thực tế nghiên cứu tình hình tài liệu hiện bảo quản tại các Trung tâm Lưu trữ Quốc gia có thể đi đến kết

lưu trữ là tài liệu lưu trữ ở đây vừa có nội dung phong phú phản ánh hầu hết các lĩnh vực của đời sống chính trị-kinh tế-xã hội qua các thời kỳ lịch sử của dân tộc Việt Nam vừa đa dạng về loại hình và vật mang tin. Ngoài tài liệu hành chính còn có tài liệu kỹ thuật, tài liệu bản đồ, tài liệu ảnh, phim điện ảnh và tài liệu ghi âm. Những tài liệu này được viết bằng nhiều ngôn ngữ khác nhau như chữ Hán Nôm, chữ Pháp, chữ Anh, chữ Việt và ghi trên nhiều vật mang tin khác nhau như trên gỗ (tài liệu Mộc bản), ghi trên giấy dó (tài liệu thời kỳ phong kiến), ghi trên giấy sản xuất theo dây chuyền máy công nghiệp, ghi trên phim, trên giấy ảnh, trên băng từ, đĩa từ. Mặc dù bị thất thoát, mất mát khá nhiều do sự tranh giành quyền lực giữa các vua chúa phong kiến, do chiến tranh tàn phá và do không có đủ điều kiện để bảo quản an toàn tài liệu trong một thời gian dài nhưng những tài liệu còn lưu giữ được tại các Trung tâm Lưu trữ Quốc gia thật vô cùng quý giá cần phải được quan tâm gìn giữ. Bởi vì, đây chính là một trong những nguồn sử liệu vô giá, là những chứng cứ quan trọng phản ánh các hoạt động trong quá khứ đã, đang thu hút ngày càng nhiều độc giả trong và ngoài nước đến nghiên cứu, sử dụng. Tuy nhiên, điều đáng tiếc là khối tài liệu có một không hai này đang bị xuống cấp nghiêm trọng và rất có thể dẫn đến huỷ hoại hoàn toàn nếu không có những giải pháp bảo vệ, bảo quản an toàn và một trong những giải pháp cần được tiến hành là lập bản sao cho tài liệu lưu trữ nhất là đối với những tài liệu lưu trữ thuộc diện quý, hiếm.

2. Đã nghiên cứu thực trạng bảo hiểm tài liệu tại các Trung tâm Lưu trữ Quốc gia. Tuy nhiên, trước khi đi vào giải quyết vấn đề này, chúng tôi có nghiên cứu tìm hiểu khái niệm về bảo hiểm tài liệu, phong bảo hiểm và phân tích sự cần thiết phải tiến hành lập phong bảo hiểm tài liệu lưu trữ nói chung và ở các Trung tâm Lưu trữ Quốc gia nói riêng. Kết quả nghiên cứu thực trạng bảo hiểm tài liệu tại các Trung tâm Lưu trữ Quốc gia cho thấy, bước đầu các Trung tâm đã lập bản sao bảo hiểm tài liệu Châu bản-Mộc bản và tài liệu ghi âm bằng việc ứng dụng công nghệ số hoá. Đến nay, Trung tâm Lưu trữ Quốc gia I đã đưa được trên

360.000 trang tài liệu Châu bản vào đĩa CD-ROM; Trung tâm Lưu trữ Quốc gia II đã đưa được trên 55.000 trang bản dập tài liệu Mộc bản và trên 400 giờ băng ghi âm các sự kiện quan trọng vào đĩa CD-ROM; Trung tâm Lưu trữ Quốc gia III cũng đã đưa được trên 1.000 giờ băng ghi âm vào đĩa CD-ROM. Việc ứng dụng công nghệ số hoá để lập bản sao bảo hiểm tài liệu Châu bản, Mộc bản và tài liệu ghi âm đã tạo điều kiện cho việc khai thác sử dụng tài liệu được dễ dàng, nhanh chóng; đồng thời góp phần quan trọng vào việc bảo vệ, bảo quản an toàn bản gốc tài liệu khi có nhu cầu khai thác, sử dụng. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được như đã nêu trên thì việc bảo hiểm tài liệu tại các Trung tâm Lưu trữ Quốc gia nói chung còn nhiều hạn chế trên cả phương diện hướng dẫn chỉ đạo lẫn tổ chức triển khai thực hiện. Những hạn chế đó được thể hiện:

- Thứ nhất là việc hướng dẫn xác định những tài liệu lưu trữ cần bảo hiểm

Tại khoản 3 Điều 17 của Pháp lệnh lưu trữ quốc gia năm 2001 có quy định: “ Tài liệu lưu trữ đặc biệt quý hiếm phải được bảo quản theo chế độ bảo hiểm tài liệu lưu trữ do cơ quan quản lý lưu trữ trung ương quy định”. Nhưng cho đến mãi ngày 31/10/2003, Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước mới ban hành “Hướng dẫn xác định, lựa chọn và thống kê tài liệu lưu trữ thuộc diện bảo hiểm” và vì vậy, các Trung tâm Lưu trữ Quốc gia hiện vẫn đang triển khai thực hiện hướng dẫn này.

- Thứ hai là việc lựa chọn công nghệ bảo hiểm

Qua nghiên cứu tư liệu cho thấy, cho tới thời điểm này công nghệ số hoá chưa được coi là giải pháp công nghệ tối ưu để bảo hiểm tài liệu lưu trữ và thực tế kiểm tra điểm các CD-ROM được sản xuất năm 1996 tại Trung tâm Lưu trữ Quốc gia I cho thấy có những files không cho phép truy cập. Điều đó chứng tỏ rằng CD-ROM cho đến thời điểm này chưa phải là phương tiện bảo hiểm tài liệu lưu trữ tốt nhất như chúng ta mong đợi.

- Về cách thức tiến hành lập bản sao bảo hiểm tài liệu

Chúng ta biết rằng, phần lớn tài liệu trong các Trung tâm Lưu trữ Quốc gia là tài liệu hành chính và tài liệu này được tổ chức theo phong, theo sưu tập. Trong từng phong hay sưu tập, tài liệu được tổ chức theo cơ cấu tổ chức hay mặt hoạt động-thời gian và ngược lại và trong từng cơ cấu tổ chức hoặc mặt hoạt động đó tài liệu lại được tổ chức theo hồ sơ hoặc đơn vị bảo quản. Trong mỗi hồ sơ hay đơn vị bảo quản là các văn bản. Trên thực tế, trong mỗi một phong hoặc sưu tập cũng như trong mỗi hồ sơ hoặc đơn vị bảo quản có thể có những tài liệu quý, hiếm nhưng có thể có cả những tài liệu không phải là quý, hiếm. Vấn đề đặt ra là cần phải tiến hành bảo hiểm tài liệu như thế nào cho hợp lý để không phá vỡ mối quan hệ hữu cơ giữa các văn bản có trong một hồ sơ và giữa các hồ sơ trong một nhóm hồ sơ và giữa các nhóm hồ sơ trong một phong lưu trữ. Ngoài ra, một vấn đề nữa cũng cần được giải đáp là cùng với việc bảo hiểm tài liệu thì công cụ tra cứu đi kèm với tài liệu có cần được lập bản sao bảo hiểm hay không.

- Thứ tư, về nơi bảo quản bản sao bảo hiểm tài liệu lưu trữ

Theo quy định của Pháp lệnh lưu trữ quốc gia năm 2001 thì bản sao bảo hiểm phải được bảo quản tại kho lưu trữ chuyên dụng riêng biệt tách rời bản chính, bản gốc nhằm bảo vệ an toàn tài liệu đó. Tuy nhiên, do chưa có kho bảo hiểm chuyên dụng nên tất cả các bản sao bảo hiểm tài liệu Châu bản, tài liệu Mộc bản và tài liệu băng ghi âm trên CD-ROM vẫn đang được bảo quản tại Trung tâm Lưu trữ Quốc gia. Chính vì vậy, vấn đề xây kho bảo hiểm đã và đang được đặt ra như một yêu cầu cấp bách phải được giải quyết. Tuy nhiên, để xây kho bảo hiểm có hiệu quả thì một loạt vấn đề cần phải quan tâm giải quyết như việc lựa chọn địa điểm xây kho, xác định quy mô kho, tiêu chuẩn kỹ thuật của kho bảo hiểm, máy móc thiết bị cần thiết cho kho này...

- Thứ năm, về giá trị pháp lý của bản sao bảo hiểm tài liệu

Trong Pháp lệnh lưu trữ quốc gia năm 2001 có quy định rằng trong trường hợp không còn bản gốc, bản chính thì được thay thế bằng bản sao hợp pháp. Vậy để bản sao bảo hiểm tài liệu lưu trữ được thừa nhận là bản sao hợp pháp thì bản

sao đó phải đáp ứng được những yêu cầu nào về mặt kỹ thuật. Đây cũng là một trong những câu hỏi còn chưa được giải đáp.

Thứ sáu, về khai thác sử dụng bản sao bảo hiểm

Sau khi bản sao bảo hiểm tài liệu được lập và chuyển giao cho Trung tâm Bảo hiểm tài liệu lưu trữ quốc gia quản lý thì một trong những câu hỏi đặt ra là khi nào thì bản sao đó được khai thác sử dụng; đối tượng nào được phép khai thác và ai có thẩm quyền cho phép khai thác bản sao bảo hiểm.

Để khắc phục những hạn chế và tồn tại nêu trên thì việc nghiên cứu đề xuất các giải pháp bảo hiểm tài liệu lưu trữ ở các Trung tâm Lưu trữ Quốc gia là hết sức cần thiết.

3. Đã đề xuất sáu nhóm giải pháp bảo hiểm tài liệu giấy ở các Trung tâm Lưu trữ Quốc gia, đó là:

Thứ nhất: Nhóm giải pháp về nghiên cứu, xây dựng và hoàn thiện chế độ, chính sách về bảo hiểm tài liệu;

Thứ hai: Nhóm giải pháp về tổ chức và đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực;

Thứ ba: Nhóm giải pháp về lựa chọn tài liệu để bảo hiểm;

Thứ tư: Nhóm giải pháp về lựa chọn công nghệ để lập bản sao bảo hiểm tài liệu lưu trữ, trong đó có đi sâu phân tích, đánh giá ưu nhược điểm của các giải pháp công nghệ đã và đang được ứng dụng trên thế giới và ở Việt Nam như công nghệ micrôphim, công nghệ số hoá, công nghệ micrôphim-số hoá và từ đó đề xuất nên lựa chọn công nghệ nào là tối ưu để lập bản sao bảo hiểm tài liệu giấy tại các Trung tâm Lưu trữ Quốc gia.

Thứ năm: Nhóm giải pháp về xây kho bảo hiểm;

Thứ sáu: Nhóm giải pháp về đầu tư kinh phí cho việc bảo hiểm tài liệu lưu trữ quý, hiếm tại các Trung tâm Lưu trữ Quốc gia.

Mỗi nhóm giải pháp nêu trên đều có ý nghĩa quan trọng trong việc triển khai có hiệu quả việc bảo hiểm tài liệu tại các Trung tâm Lưu trữ Quốc gia. Các giải pháp này đều có mối liên quan chặt chẽ với nhau, có ảnh hưởng lẫn nhau và

do vậy không thể bỏ qua hoặc coi nhẹ bất kỳ giải pháp nào. Tuy nhiên, nếu phải sắp xếp các giải pháp nêu trên theo thứ tự ưu tiên thì chúng tôi xin kiến nghị như sau:

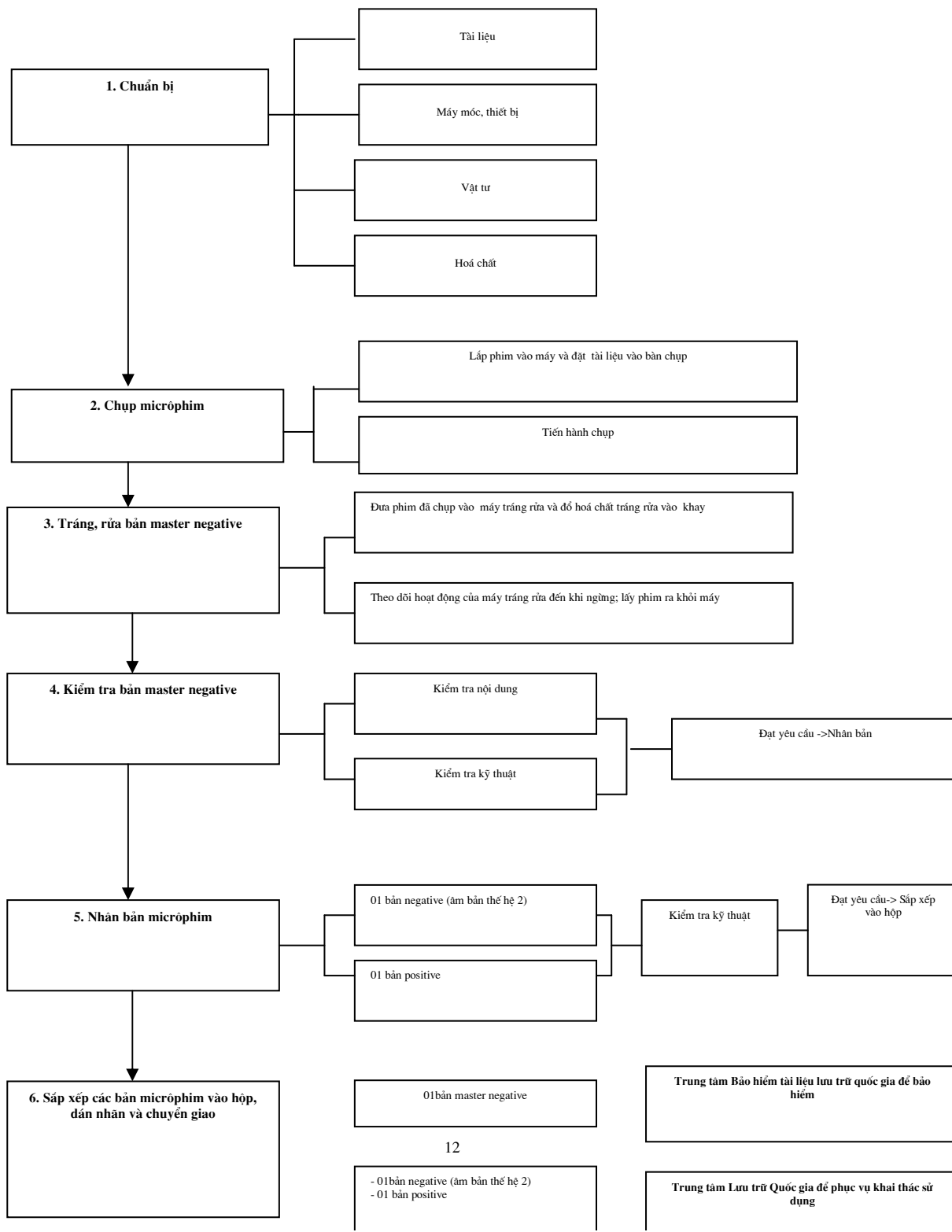
Thứ nhất, phải ưu tiên triển khai thực hiện giải pháp nghiên cứu, xây dựng thể chế chính sách về bảo hiểm tài liệu vì thực hiện giải pháp này cũng giống như khi triển khai xây dựng một công trình cần phải có bản vẽ thiết kế. Nếu cơ chế chính sách không đúng cũng như bản vẽ thiết kế tồi thì việc đầu tư công sức và tiền để triển khai thực hiện sẽ trở nên lãng phí.

Thứ hai, phải triển khai tốt các công việc như phân loại, chỉnh lý, xác định giá trị và triển khai việc lựa chọn tài liệu để bảo hiểm. Tài liệu được lựa chọn để bảo hiểm phải là tài liệu có giá trị đặc biệt, có tần số sử dụng thường xuyên và có tình trạng vật lý kém, trong đó giá trị của tài liệu là yếu tố quyết định. Đây là một công việc đòi hỏi một sự đầu tư rất lớn về kinh phí và nguồn nhân lực và nếu không được quan tâm đầy đủ và giải quyết trước thì mọi đầu tư cho việc lập bản sao bảo hiểm tài liệu lưu trữ có thể sẽ trở nên lãng phí hoặc vô ích.

Ngoài ra, vấn đề đào tạo nguồn nhân lực, kinh phí đầu tư cũng cần phải được ưu tiên xem xét.

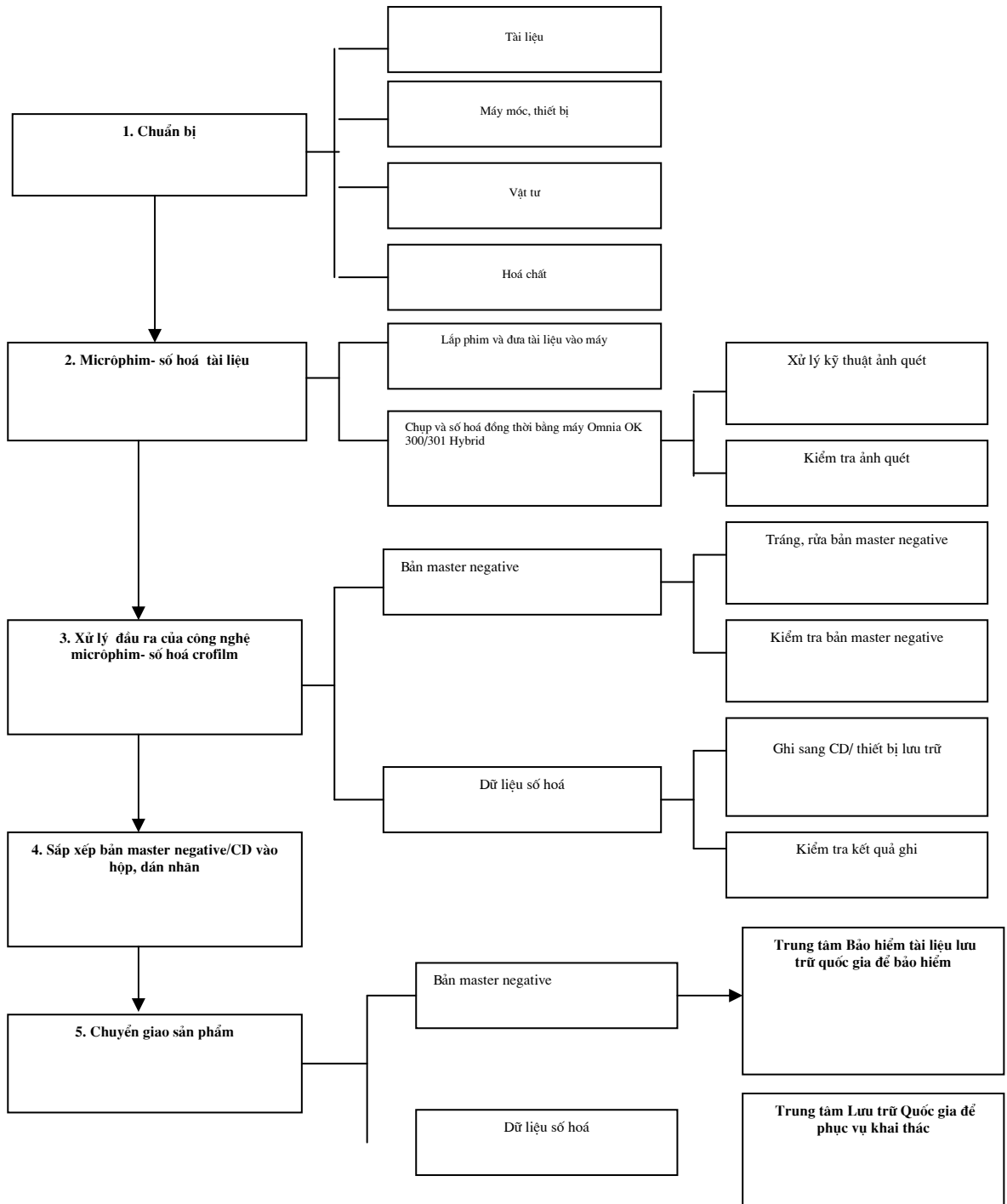
Tóm lại, bảo hiểm tài liệu là một yêu cầu bắt buộc đối với các Trung tâm Lưu trữ Quốc gia vì sự cần thiết phải bảo vệ, bảo quản an toàn thông tin tài liệu để phục vụ nhu cầu xã hội. Tuy nhiên, đối với Lưu trữ Việt Nam thì vấn đề bảo hiểm tài liệu lại là vấn đề hết sức mới mẻ không chỉ về mặt lý luận mà cả về thực tiễn. Do đó, kết quả nghiên cứu trên đây chắc chắn sẽ còn nhiều khiếm khuyết. Mặc dù vậy, chúng tôi vẫn hy vọng rằng những giải pháp mà chúng tôi đề xuất trong luận văn sẽ là những gợi mở để những người làm công tác quản lý, nghiên cứu khoa học, giảng dạy và các bạn đồng nghiệp gần xa tiếp tục nghiên cứu giải quyết./.

QUY TRÌNH LẬP BẢN SAO BẢO HIỂM TÀI LIỆU GIẤY BẰNG CÔNG NGHỆ MICRÔPHIM





QUY TRÌNH LẬP BẢN SAO BẢO HIỂM TÀI LIỆU GIẤY BẰNG CÔNG NGHỆ MICROPHIM-SỐ HOÁ



—

→